

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 60/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2020

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ...C..... Ngày: 16/2020.

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Bộ luật Hình sự ngày 27 tháng 11 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Danh mục các chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất

1. Chuyển chất số 398. Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện từ Danh mục IID sang Danh mục ID:

ID. Các chất sau

STT	Tên chất	Tên khoa học	Mã thông tin CAS
47	Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện*		

Bổ sung ghi chú mục “Thuốc phiện và các chế phẩm thuốc phiện” như sau:

* Trừ trường hợp ethyl este của acid béo iod hóa trong dầu hạt thuốc phiện mà không còn chứa chất ma túy từ thuốc phiện.

2. Bổ sung các chất vào Danh mục II “Các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền” như sau:

IIC. Các chất và muối có thể tồn tại của các chất này

STT	Tên chất	Tên khoa học	Mã thông tin CAS
397	2-fluorodeschloroketamine (Fluoroketamine)	2-(2-fluorophenyl)-2-(methylamino)cyclohexan-1-one	111982-50-4
398	4-fluoroamphetamine (4-FA)	1-(4-Fluorophenyl)-2-propanamine	459-02-9
399	4-CMC (Clefedrone, 4-chloromethcathinone)	1-(4-chlorophenyl)-2-methylamine)propan-1-one	1225843-86-6
400	4-fluoroisobutyrfentanyl (para Fluoroisobutyrfentanyl, 4-FIBF, pFIBF)	N-(4-fluorophenyl)-N-(1-phenethylpiperidin-4-yl) isobutyramide	244195-32-2
401	4F-MDMB-BINACA (4F-MDMB-BUTINACA)	Methyl 2-(1-(4-fluorobutyl)-1H-indazole-3-carboxamido)-3,3-dimethylbutanoate	
402	5F-MDMB-PICA (5F-MDMB-2201, MDMB-2201)	(Methyl 2-[[1-(5-fluoropentyl)indole-3-carbonyl]amino]-3,3-dimethyl-butanoate)	1971007-88-1
403	Acetylpsilocine (Psilacetine, 4-AcO DMT)	4-Acetoxy-N,N-dimethyl tryptamine, 3-(2'-dimethyl aminoethyl)-4-acetoxy-indole	92292-84-7
404	Acryloylfentanyl (Acrylfentanyl)	N-(1-phenylethylpiperidin-4-yl)-N-phenylacrylamide	82003-75-6
405	Alpha-PHP (PV-7, α -pyrrolidinohexanophenon)	1-phenyl-2-(pyrrolidin-1-yl) hexan-1-one	13415-86-6
406	Benzylone (BMDP)	1-(1,3-benzodioxol-5-yl)-2-(benzylamino)propan-1-one	1823274-68-5

407	Carfentanil	Methyl 4-(N-propionyl-N-phenylamino)-1-(2-phenylethyl)-4-piperidinecarboxylate	59708-52-0
408	Crotonylfentanyl	(E)-N-(1-phenethylpiperidin-4-yl)-N-phenylbut-2-enamide	760930-59-0
409	Cyclopropylfentanyl	N-(1-phenethylpiperidin-4-yl)-N-phenylcyclopropane carboxamide	1169-68-2
410	DOC (2,5-Dimethoxy-4-chloroamphetamine)	1-(4-chloro-2,5-dimethoxy phenyl) propan-2-amine	42203-77-0
411	Eutylone (bk-EBDB, N-Ethylbutylone)	1-(1,3-benzodioxol-5-yl)-2-(ethylamino) butan-1-one	802855-66-9
412	MMB-022 (MMB-4en- PICA)	Methyl 3-methyl-2-{{[1-(pent-4-en-1-yl)- 1H-indol-3-yl] formamido}butanoate	
413	Methoxyacetylfentanyl	2-methoxy-N-(1-phenethylpiperidin-4-yl)-N-phenylacetamide	101345-67-9
414	MMB-FUBICA (AMB-FUBICA)	methyl 2-(1-(4-fluorobenzyl)-1H-indole-3-carboxamido)-3-methylbutanoate	1971007-90-5
415	N-Ethylnorpentylone (Ephylone)	1-(2H-1,3-Benzodioxol-5-yl)-2-(ethylamino) pentan-1-one	17763-02-9
416	N-Ethylhexedrone (NEH, Hexen, Ethyl-Hex)	2-(Ethylamino)-1-phenyl-1-hexanone	802857-66-5
417	Ocfentanil	N-(2-fluorophenyl)-2-methoxy-N-(1-phenethylpiperidin-4-yl) acetamide	101343-69-5
418	Orthofluorofentanyl (2-Fluorofentanyl)	N-(2-fluorophenyl)-N-(1-phenethylpiperidin-4-yl) propionamide	910616-29-4
419	Parafluorobutyrylfentanyl (4-Fluorobutyrfentanyl)	N-(4-fluorophenyl)-N-(1-phenethyl piperidin-4-yl) butyramide	244195-31-1
420	Propylphenidate (PPH)	Propyl 2-phenyl-2-(piperidin-2-yl) acetate	1071564-47-0
421	Tetrahydrofuranylfentanyl (THF-F)	N-(1-phenethylpiperidin-4-yl)-N-phenyltetrahydrofuran-2-carboxamide	2142571-01-3
422	Valeryl fentanyl	N-(1-phenethylpiperidin-4-yl)-N-phenylpentanamide	122882-90-0

3. Bỏ 3 chất ma túy ra khỏi Danh mục IIC:

206. AMB-FUBINACA; 329. MMB-PICA; 330. MMB-PINACA

Và sửa nội dung các mục số thứ tự 203; 245; 328 như sau:

STT	Tên chất	Tên khoa học	Mã thông tin CAS
203	AMB (MMB-PINACA, AMB-PINACA)	methyl (1-pentyl-1 <i>H</i> -indazole-3-carbonyl)-L- valinate	1890250-13-1
245	FUB-AMB (AMB-FUBINACA, MMB-FUBINACA)	methyl (1-(4-fluorobenzyl)-1 <i>H</i> -indazole-3-carbonyl)valinate	1715016-76-4
328	MMB-018 (MMB-PICA, AMB-PICA)	methyl (1-pentyl-1 <i>H</i> -indole-3-carbonyl) valinate	1971007-97-2

4. Bổ sung mã CAS của 40 chất trong Danh mục IIC “Các chất và muối có thể tồn tại của các chất này” như sau:

STT	Tên chất	Tên khoa học	Mã thông tin CAS
122	4-CEC	1-(4-Chlorophenyl)-2-(ethylamino)-1-propanone	14919-85-8
123	4-HO-DiPT	3-[2-(diisopropylamino) ethyl]-1 <i>H</i> -indol-4-ol	63065-90-7
124	4-Hydroxy-3,3,4-trimethyl-1-(1-pentyl-1 <i>H</i> -indol-3-yl) pentan-1-one	4-hydroxy-3,3,4-trimethyl-1-(1-pentyl-1 <i>H</i> -indol-3-yl) pentan-1-one	1445751-38-1
129	5-Cl-AB-PINACA	<i>N</i> -(1-amino-3-methyl-1-oxobutan-2-yl)-1-(5-chloropentyl)-1 <i>H</i> -indazole-3-carboxamide	1801552-02-2
138	5F-AMBICA	<i>N</i> -(1-amino-3-methyl-1-oxobutan-2-yl)-1-(5-fluoropentyl)-1 <i>H</i> -indole-3-carboxamide	1801338-26-0
144	5F-MDMB-PINACA	methyl 2-(1-(5-fluoropentyl)-1 <i>H</i> -indazole-3-carboxamido)-3,3-dimethylbutanoate	1715016-75-3

145	5F-MMB-PICA	methyl (1-(5-fluoropentyl)-1 <i>H</i> -indole-3-carbonyl) valinate	1616253-26-9
164	AB-CHMFUPPYCA	<i>N</i> -(1-amino-3-methyl-1-oxobutan-2-yl)-1-(cyclohexylmethyl)-3-(4-fluorophenyl)-1 <i>H</i> -pyrazole-5-carboxamide	1870799-79-3
180	ADB-CHMINACA (MAB-CHMINACA)	<i>N</i> -(1-amino-3,3-dimethyl-1-oxobutan-2-yl)-1-(cyclohexylmethyl)-1 <i>H</i> -indazole-3-carboxamide	1863065-92-2
191	AM-1248	adamantan-1-yl(1-((1-methylpiperidin-2-yl)methyl)-1 <i>H</i> -indol-3-yl)methanone	335160-66-2
203	AMB	methyl (1-pentyl-1 <i>H</i> -indazole-3-carbonyl)-L-valinate	1890250-13-1
205	AMB-CHMINACA	methyl (1-(cyclohexylmethyl)-1 <i>H</i> -indazole-3-carbonyl)-valinate	1863066-03-8
223	CUMYL-4CNBINACA	1-(4-cyanobutyl)- <i>N</i> -(1-methyl-1-phenyl-ethyl)indazole-3-carboxamide	1631074-54-8
226	CUMYL-5F-PINACA	1-(5-fluoropentyl)- <i>N</i> -(2-phenylpropan-2-yl)-1 <i>H</i> -indazole-3-carboxamide	1400742-16-6
228	CUMYL-PICA	1-pentyl- <i>N</i> -(2-phenylpropan-2-yl)-1 <i>H</i> -indole-3-carboxamide	1400742-32-6
229	CUMYL-PINACA	1-pentyl- <i>N</i> -(2-phenylpropan-2-yl)-1 <i>H</i> -indazole-3-carboxamide	1400742-15-5
230	CUMYL-THPINACA	<i>N</i> -(2-phenylpropan-2-yl)-1-((tetrahydro-2 <i>H</i> -pyran-4-yl)methyl)-1 <i>H</i> -indazole-3-carboxamide	1400742-50-8
241	FDU-PB-22	naphthalen-1-yl 1-(4-fluorobenzyl)-1 <i>H</i> -indole-3-carboxylate	1883282-94-3
248	FUB-PB-22	quinolin-8-yl 1-(4-fluorobenzyl)-1 <i>H</i> -indole-3-carboxylate	1800098-36-5
252	HU-211	(6a,10a)-9-(hydroxymethyl)-6,6-dimethyl-3-(2-methyloctan-2-yl)-6a,7,10,10a-tetrahydro-6 <i>H</i> -benzo[<i>c</i>]chromen-1-ol	112924-45-5